

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHĨA LỘ
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **44/2024/HS-ST**

Ngày: 27-9 -2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Phú

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Khương

Ông Phạm Việt Cường

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bắc - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Giỏi - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2024/HSST ngày 12 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2024/QĐXXST-HS ngày 13/9/2024 đối với bị cáo:

Phạm Tiến D, sinh ngày 18/02/1988 tại thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái; trú tại: Tổ 1, phường Tr T, thị xã Ng L, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc Th và bà Nghiêm Thị S; vợ cũ Hà Thị Ph (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2016.

Tiền án: Không

Tiền sự: Có 01 tiền sự, tại quyết định số: 20/QĐ-TA ngày 26/01/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian là 24 tháng, chấp hành xong ngày 09/02/2024.

Nhân thân:

Quyết định số: 152/QĐ-UBND ngày 28/01/2011 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Nghĩa Lộ đưa vào cai nghiện ma túy tại Trung tâm chữa bệnh, giáo dục, LĐXH tỉnh Yên Bái thời gian 24 tháng, chấp hành xong ngày 15/02/2013.

Quyết định số: 232/QĐ-UBND ngày 23/4/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Nghĩa Lộ đưa vào cai nghiện ma túy tại Trung tâm chữa bệnh, giáo dục, LĐXH tỉnh Yên Bái thời gian 24 tháng, chấp hành xong ngày 21/5/2015.

Bản án số: 33/2016/HSST ngày 22/11/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 28/5/2017.

Bản án số 27/2017/HSST ngày 28/9/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 17/6/2018.

Bản án số 15/2019/HSST ngày 05/7/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 22/10/2020.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 11/7/2024, tạm giam ngày 14/7/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái. “Có mặt”.

- *Người làm chứng:*

+ Lương Văn L, sinh năm 1985; trú tại: Tổ A S 1, phường T A, thị xã Ng L, tỉnh Yên Bái. “Vắng mặt không có lý do”.

+ Nguyễn Tiến C, sinh năm 1975; trú tại: Tổ 1, phường Tr T, thị xã Ng L, tỉnh Yên Bái. “Vắng mặt không có lý do”.

+ Hoàng Việt H, sinh năm 1983; trú tại: Tổ dân phố Ph 2, thị trấn S Th, huyện V Ch, tỉnh Yên Bái. “Vắng mặt không có lý do”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 00 phút ngày 11/7/2024, tổ công tác của Công an phường Tr T, thị xã Ng L, tỉnh Yên Bái, tuần tra kiểm soát tại khu vực tổ C N, phường Tr T, thị xã Ng L phát hiện tại ven đường Đ B 02 người nam giới có biểu hiện nghi vấn về tội phạm ma túy. Tiến hành kiểm tra thì cả hai cùng bỏ chạy nhưng sau đó đã bị không chế giữ lại, gồm có Phạm Tiến D và Nguyễn Tiến C cùng trú tại tổ 1, phường Tr T, thị xã Ng L. D và C đều thừa nhận, D vừa bán cho C 01 gói ma túy loại Heroine với giá 100.000 đồng, D tự giác giao nộp 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất bột nén màu trắng và khai nhận là Heroine. Kiểm tra thu giữ của Phạm Tiến D số tiền 298.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung đã cũ. Kiểm tra người Nguyễn Tiến C không

phát hiện thu giữ đồ vật, tài sản gì. C khai nhận vừa mua được 01 gói Heroine của D thì bị lực lượng Công an phát hiện, C bỏ chạy nên đã làm rơi mất gói ma túy vừa mua được.

Hồi 15 giờ 25 phút cùng ngày, tổ công tác tiến hành truy tìm gói Heroine do C đánh rơi nhưng không tìm thấy nên không thu giữ được.

Hồi 17 giờ 10 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ng L tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của Phạm Tiến D. Kết quả khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã chứng minh được:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 09/7/2024, Phạm Tiến D một mình đến khu vực thôn Pa Te, xã T Đ, huyện Tr T, tỉnh Yên Bái tìm mua Heroine để sử dụng và bán cho người khác kiếm lợi nhuận, tại đây D gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết và đã mua được của người này 01 gói Heroine với giá 160.000 đồng. Sau khi mua được Heroine D đem nhà chia số Heroine và cho vào 04 đoạn ống nhựa màu trắng, rồi hàn kín hai đầu lại. Từ ngày 09/7/2024 đến ngày 11/7/2024 D đã 03 lần bán trái phép Heroine cho Lương Văn L, Hoàng Việt H và Nguyễn Tiến C, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 20 giờ ngày 09/7/2024, tại khu vực dốc H K thuộc tổ 2, phường Tr T, thị xã Ng L, D bán cho Lương Văn L 01 đoạn ống nhựa chứa Heroine với giá 100.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 10/7/2024, tại quán Bi-a thuộc tổ 6, phường P Tr, thị xã Ng L, D bán cho Hoàng Việt H 01 đoạn ống nhựa chứa Heroine với giá 100.000 đồng.

Lần thứ 3: Hồi 14 giờ 00 phút ngày 11/7/2024, tại khu vực đường hàng cây thuộc tổ C N, phường Tr T, thị xã Ng L, D bán cho Nguyễn Tiến C 01 đoạn ống nhựa chứa Heroine với giá 100.000 đồng thì bị tổ công tác Công an Phường Tr T phát hiện bắt quả tang.

Lời khai của Phạm Tiến D phù hợp với lời khai của Lương Văn L, Hoàng Việt H và Nguyễn Tiến C.

Tại bản kết luận giám định số: 440/KL-KTHS ngày 18/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Phạm Tiến D có tổng khối lượng là 0,07 gam. 0,07 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

Tại bản Kết luận giám định số: 441/KL-KTHS ngày 18/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng, 03 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000 đồng, 02 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng, 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 5.000 đồng, 01 tờ tiền Việt

Nam mệnh giá 2.000 đồng, 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 1.000 đồng gửi giám định đều là tiền thật.

Tại bản Cáo trạng số: 40/CT-VKS-NL ngày 11/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố bị cáo Phạm Tiến D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội tự thú” và “Người phạm tội thành khẩn khai báo”, quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

* Kiểm sát viên trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị tuyên bố bị cáo Phạm Tiến D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Hình phạt chính: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Phạm Tiến D từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong và đoạn ống nhựa.

+ Tịch thu của bị cáo D số tiền 100.000 đồng, 01 điện thoại di động có chữ Sam Sung đã cũ và truy thu của bị cáo 200.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

+ Trả lại cho bị cáo D số tiền 198.000 đồng do không liên quan đến tội phạm.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Tiến D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* Bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đối với bị cáo Phạm Tiến D đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong việc điều tra, truy tố bị cáo đều hợp pháp.

[2] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng Lương Văn L, Hoàng Việt H và Nguyễn Tiến C cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Thể hiện, do nghiện ma túy và háms lợi bất chính nên Phạm Tiến D đã mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Trong các ngày 09, 10 và 11/7/2024, tại khu vực dõc H K thuộc tổ 2, phường Tr T; quán Bi-a thuộc tổ 6, phường P Tr và tại khu vực hàng cây thuộc tổ C N, phường Tr T, thị xã Ng L, Phạm Tiến D đã 03 lần bán trái phép ma túy cho Lương Văn L, Hoàng Việt H và Nguyễn Tiến C, mỗi lần bán cho mỗi người 01 gói thu được số tiền là 300.000 đồng. Tổng khối lượng ma túy thu giữ khi bắt quả tang là 0,07 gam là ma túy, loại Heroine.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, bị cáo Phạm Tiến D là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi Mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì háms lợi bất chính và để thỏa mãn nhu cầu nghiện ma túy của bản thân nên bị cáo cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi nêu trên của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước và làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Từ đó đã có đủ căn cứ khẳng định hành vi mà bị cáo D thực hiện đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội tự thú” và “Người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại các điểm r, s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về nhân thân:

Bị cáo nghiện chất ma túy, hiện đang có 01 tiền sự (ngày 26/01/2022 bị Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian là 24 tháng, chấp hành xong ngày 09/02/2024). Ngoài ra, trước đó bị cáo 03 lần bị kết án phạt tù về tội Trộm cắp tài sản và 02 lần bị tập trung cai nghiện ma túy bắt buộc, thể hiện là người có nhân thân xấu.

[5] Từ những nhận xét, đánh giá về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải xử lý bị cáo một cách nghiêm minh, với mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại Trại giam để cải tạo giáo dục bị cáo, đồng thời góp phần răn đe, phòng ngừa và trấn áp tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghiện ma túy, lao động tự do không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

- Tổng khối lượng Heroine thu giữ trong vụ án là 0,07 gam, đã lấy 0,07 gam làm mẫu vật gửi giám định hết, nên không đề cập xử lý.

- Đối với 02 vỏ phong bì và đoạn ống nhựa, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Đối với số tiền 298.000 đồng thu giữ của bị cáo, xét trong số tiền này có 100.000 đồng là tiền do bị cáo bán ma túy cho Nguyễn Tiến C ngày 11/7/2024 mà có nên cần tịch thu để nộp Ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, còn lại 198.000 đồng không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung (cũ) thu giữ của bị cáo; hồi 13 giờ 30 phút ngày 10/7/2024 D đã sử dụng chiếc điện thoại này để trao đổi việc mua bán ma túy với Hoàng Việt Hùng nên cần tịch thu để nộp Ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Ngày 09/7/2024 Dững bán cho Lường Văn L 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng và ngày 10/7/2024 Dững bán cho Hoàng Việt H 01 gói Heroine với

giá 100.000 đồng. Toàn bộ số tiền này bị cáo đã chi tiêu hết, nên cần tịch thu để nộp Ngân sách nhà nước.

[8] Các đối tượng và hành vi khác: Đối với Lương Văn L, Hoàng Việt H và Nguyễn Tiến C là những người nghiện ma túy, đã có hành vi mua Heroine để sử dụng. L và H đã sử dụng hết Heroine đã mua, còn C đã làm rơi mất Heroine đã mua nên không xác định được khối lượng. Hành vi của L, H và C không cấu thành tội phạm do đó Công an thị xã Ng L đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với L, H và C về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Phạm Tiến D tại khu vực thôn P T, xã T Đ, huyện Tr T, tỉnh Yên Bái, Dũng không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ng L đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được là người nào nên, không có cơ sở để điều tra xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Tiến D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

[2] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Tiến D **08 (tám)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/7/2024.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 02 vỏ phong bì và đoạn ống nhựa.

- Tịch thu của bị cáo Phạm Tiến D số tiền 300.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung đã cũ để nộp ngân sách Nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Tiến D số tiền 198.000đồng (*một trăm, chín mươi tám nghìn đồng*).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản tạm giữ ngày 17/9/2024 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghĩa Lộ và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ).

[4] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Tiến D phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thị xã Nghĩa Lộ;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- THA hình sự;
- CCTHA dân sự thị xã Nghĩa Lộ;
- CA thị xã Nghĩa Lộ;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- UBND P.Trung Tâm (TB);
- Chi cục Hải quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hoàng Thị Phú